BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Số: 1216/NXBGDVN
V/v Mời chào giá dịch vụ thẩm định giá

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2024

Kính gửi: Các đơn vị có chức năng thẩm định giá

Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (NXBGDVN) xin gửi tới Quý công ty lời chào trân trọng và hợp tác.

Hiện nay NXBGDVN đang triển khai lựa chọn đơn vị có đủ điều kiện, năng lực, kinh nghiệm về thẩm định giá để thực hiện công việc thẩm định giá giá trị hộp các tông đựng Sách Giáo dục (SGD) để là một trong những căn cứ xây dựng dự toán gói thầu mua sắm bổ sung hộp các tông đựng SGD phục vụ năm học 2024-2025 của NXBGDVN, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

NXBGDVN cần lựa chọn đơn vị thẩm định giá đáp ứng yêu cầu có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm và nhân sự đảm nhận công việc (tư vấn trưởng/chủ nhiệm: tối thiểu 01 người, chuyên gia tư vấn là thẩm định viên: tối thiểu 02 người, chuyên gia pháp lý-hành chính-thư ký: tối thiểu 01 người) để thực hiện các công việc trong phạm vi, yêu cầu cụ thể như sau:

1. Phạm vi công việc

Tên gói dịch vụ: Thẩm định giá trị hộp các tông đựng SGD để là một trong những căn cứ xây dựng dự toán gói thầu mua sắm hộp các tông đựng SGD phục vụ năm học 2024-2025 của NXBGDVN.

Căn cứ quy định của pháp luật về Giá; Luật Doanh nghiệp; các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành các Luật nêu trên; và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan, Đơn vị có chức năng thẩm định giá (sau đây gọi tắt là đơn vị) được lựa chọn các phương pháp thẩm định giá thích hợp theo quy định của pháp luật giá và thẩm định giá để xác định giá trị hộp các tông đựng SGD để là một trong những căn cứ xây dựng dự toán gói thầu mua sắm bổ sung hộp các tông đựng SGD phục vụ năm học 2024-2025 của NXBGDVN. Đơn vị chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thẩm định giá của mình.

2. Yêu cầu công việc

Đơn vị cần thực hiện các công việc đảm bảo yêu cầu sau:

+ Tính khách quan, trung thực trong việc thẩm định giá và phát hành chứng thư thẩm định;

+ Bố trí đầy đủ chuyên gia có kinh nghiệm chuyên môn phù hợp để thực hiện nhiệm vụ;

+ Có trách nhiệm giải trình hoặc cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến chứng thư thẩm định giá do đơn vị lập với NXBGDVN và hỗ trợ, phối hợp với NXBGDVN giải trình với các cơ quan quản lý Nhà nước trong và sau quá trình thực hiện thẩm định giá (nếu có);

+ Bảo mật các thông tin được NXBGDVN cung cấp (trừ trường hợp thông tin cần công khai phục vụ công tác thẩm định giá giá trị hộp các tông đựng SGD theo nhu cầu của NXBGDVN); lưu trữ hồ sơ, tài liệu đơn vị đã thực hiện liên quan đến việc thẩm định giá giá trị hộp các tông đựng SGD phục vụ năm học 2024-2025 theo nhu cầu của NXBGDVN;

+ Cùng bàn bạc và đi đến thống nhất trước khi quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến phạm vi công việc hoặc các dữ liệu quan trọng về hàng hóa thẩm định giá cần NXBGDVN thông tin, làm rõ trong quá trình thực hiện;

+ Đảm bảo tiến độ phát hành chứng thư thẩm định: **Tối đa 15 ngày (bao gồm ngày lễ, ngày nghỉ)** kể từ ngày NXBGDVN cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ công tác thẩm định giá cho đơn vị.

Với mong muốn hợp tác để cùng phát triển, NXBGDVN đề nghị Quý công ty quan tâm, chào giá gói dịch vụ nêu trên. Mức giá chào bao gồm đầy đủ thuế, phí, lệ phí (nếu có) và các chi phí để thực hiện gói dịch vụ.

Hồ sơ chào giá bao gồm (nhưng không giới hạn) các nội dung như sau:

1. Thư chào giá dịch vụ và thuyết minh các chi phí trong giá chào dịch vụ (*tham khảo mẫu đính kèm – phụ lục 01*);
2. Hồ sơ năng lực Công ty, trong đó gồm:

- Giới thiệu chung về công ty (một số thông tin như: sơ đồ tổ chức, năng lực, kinh nghiệm, nhân sự …);
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao);
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá (bản sao);
- Tối thiểu 02 hợp đồng thực hiện dịch vụ thẩm định giá trị hàng hóa để phục vụ công tác lập dự toán từ năm 2021 trở lại đây (*Tài liệu chứng minh (bản sao): Hợp đồng thẩm định giá, BB nghiệm thu Thanh lý và/hoặc hóa đơn tài chính và/hoặc văn bản xác nhận của chủ đầu tư về việc đã hoàn thành hợp đồng*);
- Báo cáo tài chính hoặc báo cáo thuế năm 2022, 2023 (bản sao).

Lưu ý: *Hồ sơ chào giá phải được dán kín và ghi rõ thông tin liên hệ. Nếu nhà cung cấp nộp trực tiếp đề nghị nhà cung cấp chuẩn bị sẵn giấy giới thiệu cán bộ đến nộp, bản sao CCCD của cán bộ đến nộp.*

NXBGDVN cam kết bảo mật những thông tin (hồ sơ) mà Quý công ty cung cấp và chỉ sử dụng những thông tin này nhằm mục đích khảo sát, đánh giá để ra quyết định lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ thẩm định giá giá trị hộp các tông đựng SGD phục vụ năm học 2024-2025.

NXBGDVN xin gửi kèm thông tin về hàng hóa cần thẩm định giá (là hộp các tông đựng SGD phục vụ năm học 2024-2025) - *phụ lục 02* để Quý công ty nghiên cứu, lập hồ sơ chào giá.

Quý công ty vui lòng gửi hồ sơ chào giá về NXBGDVN **trước 10 giờ 00 phút ngày 13/06/2024** theo địa chỉ sau:

- Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (Ban Tài chính – Kế toán)
- Tầng 9 - Số 81 Trần Hưng Đạo – P.Trần Hưng Đạo – Q.Hoàn Kiếm – TP. Hà Nội.
- Điện thoại: 0243.8224106.
- Thời gian mở Hồ sơ chào giá: **trong vòng 01 giờ kể từ thời điểm kết thúc nhận hồ sơ chào giá.**

- Địa điểm mở Hồ sơ chào giá: Trụ sở NXBGDVN – Số 81, Trần Hưng Đạo – Phường Trần Hưng Đạo - Quận Hoàn Kiếm – TP. Hà Nội.

Trân trọng cảm ơn./.

KT TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Huy

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- TGĐ, KTT, CVP, KSV;
- TGV theo QĐ 617/QĐ-NXBGDVN;
- Ban: TC-KT, KSPC, KHIn;
- P-Office;
- Đăng tải: website https://nxbgd.vn/;
- Lưu: VT.

PHỤ LỤC 01: MẪU THUYẾT MINH CHI PHÍ

(Đính kèm công văn số 1216/NXBGDVN ngày 07/6/2024 của Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam)

STT	Khoản mục chi phí	Kí hiệu	Diễn giải	Giá trị	Ghi chú
1	Chi phí chuyên gia	*Ccg*	*Chi tiết theo phụ lục 01.1*		*Sử dụng công thức như diễn giải hoặc công thức khác đảm bảo đúng quy định hiện hành của pháp luật*
2	Chi phí quản lý	Cql	*Cql = tỷ lệ x CCg*		
3	Chi phí khác	*Ck*	*Chi tiết theo phụ lục 01.2*		
4	Thu nhập chịu thuế tính trước	TL	*TL= tỷ lệ x (CCg+Cql)*		
5	Thuế GTGT	T	*T = mức thuế suất * (CCg+Cql+Ck+TL)*		
	Tổng cộng				

PHỤ LỤC 01.1: CHI PHÍ CHUYÊN GIA

STT	Chuyên gia	Chức danh	Số lượng	Thời gian thực hiện (ngày)	Mức chuyên gia	Thù lao cho chuyên gia/1 ngày công (đồng)	Chi phí chuyên gia thực hiện (đồng)
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)=(4)*(5)*(7)*
1	Trưởng đoàn tư vấn/Tư vấn trưởng				Mức …		
2	Thẩm định viên						
3	Chuyên gia tư vấn khác						
Tổng cộng							

PHỤ LỤC 01.2: CHI PHÍ KHÁC

TT	Khoản mục chi phí	Đơn vị tính	Khối lượng/ ngày	Thời gian (ngày)	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
I	**Chi phí khấu hao tài sản, Thiết bị**						
1	…						
2							
II	**Chi phí văn phòng phẩm**						
1	…						
2							
III	**Chi phí khác**						
1	…						
2							
	Tổng cộng						

Nhà cung cấp chào giá dịch vụ và thuyết minh chi phí, phương pháp/quy định áp dụng. Mức giá chào đảm bảo đầy đủ thuế, phí, lệ phí (nếu có) và các chi phí để thực hiện dịch vụ theo yêu cầu của NXBGDVN.

PHỤ LỤC 02: THÔNG TIN HÀNG HÓA CẦN THẨM ĐỊNH GIÁ

(Đính kèm công văn số 1216/NXBGDVN ngày 07/6/2024 của Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam)

Các nội dung dưới đây là dự kiến, được dùng làm cơ sở cho nhà cung cấp xây dựng giá chào dịch vụ thẩm định giá giá trị hộp các tông đựng Sách Giáo dục của NXBGDVN. Trường hợp một hoặc tất cả các nội dung dưới đây mà NXBGDVN có điều chỉnh làm ảnh hưởng đến việc xây dựng giá chào phí dịch vụ của nhà cung cấp thì NXBGDVN sẽ thông tin tới Quý đơn vị bằng văn bản.

I. Yêu cầu về chủng loại, số lượng, địa điểm giao hàng

1. Nhập tại kho NXBGD tại Hà Nội (Tổ 28 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội); Kho thuê và kho một số nhà in tại khu vực TP. Hà Nội

TT	Tên chủng loại hộp	Kích thước bên trong của hộp (cm)			Số lượng (hộp)
		Dài	Rộng	Cao	
1	Hộp đựng SBT theo CTGDPT 2018	34,5	26	24,3	0
2	Hộp đựng SGK, SGV theo CTGDPT 2018	33,2	19,3	26,8	233.000
TỔNG CỘNG					**233.000**

2. Nhập tại kho NXBGD tại TP. Đà Nẵng (Đường số 02 KCN Hòa Cầm, Hòa Vang, Đà Nẵng)

TT	Tên chủng loại hộp	Kích thước bên trong của hộp (cm)			Số lượng (hộp)
		Dài	Rộng	Cao	
1	Hộp đựng SBT theo CTGDPT 2018	34,5	26	24,3	25.073
2	Hộp đựng SGK, SGV theo CTGDPT 2018	33,2	19,3	26,8	107.145
TỔNG CỘNG					**132.218**

3. Nhập tại kho NXBGD tại TP. Hồ Chí Minh (số 100 Man Thiện, Phường Tăng Nhơn Phú, TP. Thủ Đức, TP.HCM); kho Thuận Phát (Thửa đất số 2085, Tờ bản đồ số 14, khu phố Bình Thung 1, Phường Bình An, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương) và kho một số nhà in ở TP. HCM.

TT	Tên chủng loại hộp	Kích thước bên trong của hộp (cm)			Số lượng (hộp)
		Dài	Rộng	Cao	
1	Hộp đựng SBT theo CTGDPT 2018	34,5	26	24,3	35.000
2	Hộp đựng SGK, SGV theo CTGDPT 2018	33,2	19,3	26,8	310.000
TỔNG CỘNG					**345.000**

4. Nhập tại kho NXBGD tại TP. Cần Thơ (Lô 2, 9A4-1, Đường Số 10, Khu Công Nghiệp Trà Nóc 2, Phường Phước Thới, Quận Ô Môn, TP. Cần Thơ)

TT	Tên chủng loại hộp	Kích thước bên trong của hộp (cm)			Số lượng (hộp)
		Dài	Rộng	Cao	
1	Hộp đựng SBT theo CTGDPT 2018	34,5	26	24,3	1.000
2	Hộp đựng SGK, SGV theo CTGDPT 2018	33,2	19,3	26,8	101.657
TỔNG CỘNG					**102.657**

II. Yêu cầu kĩ thuật đối với hộp các tông đựng SGD

1. Yêu cầu chung:

a) Kích thước:

TT	Loại hộp các tông	Kích thước bên trong của hộp			Sai lệch cho phép
		Dài (cm)	Rộng (cm)	Cao (cm)	
1	Hộp đựng SBT theo chương trình GDPT 2018 (SBT 2018)	34,5	26	24,3	không quá +3mm; -1mm
2	Hộp đựng SGK, SGV theo chương trình GDPT 2018 (SGK 2018)	33,2	19,3	26,8	

b) Quy cách:

- Hộp các tông sóng 3 lớp, gồm 1 lớp sóng kẹp giữa 2 lớp bìa song song, ghép nối thành hộp bằng ghim (tối thiểu 5 ghim) đảm bảo yêu cầu về việc đóng gói, lưu kho, vận chuyển.

- Giấy làm hộp các tông:

+ Lớp mặt ngoài: sử dụng giấy kraft, màu vàng đậm, định lượng ≥ 170 g/m^2;

+ Lớp mặt trong: sử dụng giấy kraft, màu vàng đậm, định lượng ≥ 160 g/m^2;

+ Lớp sóng: sử dụng giấy sóng cứng; sóng loại C; định lượng ≥ 150 g/m^2.

- Các tông để sản xuất hộp phải dai, không mốc, rách, phải đảm bảo độ cứng.

- Các góc hộp phải vuông, đường hằn phải rõ không lệch nhau, các vết cắt ở góc hộp phải đứt, không xơ xước.

- Hộp các tông đưa vào sử dụng phải khô, sạch sẽ, không rách, xước, bẩn, mốc; thông tin in trên hộp phải cân đối, đúng vị trí, rõ nét.

c) Thông tin in trên hộp các tông:

Hộp được in logo với các thông tin theo đúng market quy định của NXBGDVN.

d) Đóng gói: 20 hộp/bó, buộc bằng dây nilông theo hình chữ H.

2. Tiêu chuẩn kĩ thuật cụ thể:

TT	Thông số kĩ thuật	Đơn vị	Phương pháp xác định	Hộp đựng SGK, SGV	Hộp đựng SBT
1	Chỉ số độ chịu bục	$kPa.m^2/g$	TCVN 7632:2019 ISO 2759:2014	≥ 1,46	≥ 1,4
2	Chỉ số độ bền nén	N	TCVN 4869:1989	≥ 1.123	≥ 1.529
3	Độ hút nước Cobb60 (mặt ngoài)	g/m^2	TCVN 6726:2017 ISO 535:2014	≤ 35,0	